

Số: 456/2022/QĐST-HNGĐ

HN, ngày 07 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 447/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trương Thị T, sinh năm 1991
- *Bị đơn*: Ông Trần Ngọc L, sinh năm 1987
- Cùng địa chỉ: Khu phố T, phường H, thị xã HN, tỉnh BD.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị T và ông Trần Ngọc L.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị T và ông Trần Ngọc L thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Theo thỏa thuận giao cả 02 con chung là cháu Trần Trương Ngọc L, sinh ngày 12/3/2011 và cháu Trần Anh V, sinh ngày 23/10/2015 cho bà Trương Thị Thu trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện nuôi con của bà T không yêu cầu ông L phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, sau ly hôn các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo thỏa thuận bà Trương Thị T phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình sung vào công quỹ Nhà nước. Bà T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: 0002150 ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HN được tính trừ; còn lại hoàn trả bà T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND thị xã HN;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Vinh**